ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

VŨ THỊ THU HƯỜNG

ẨN ỨC NỮ TÍNH QUA SÁNG TÁC CỦA ĐỖ BÍCH THÚY

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

Thái Nguyên – 2017

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

VŨ THỊ THU HƯỜNG

ẨN ỨC NỮ TÍNH QUA SÁNG TÁC CỦA ĐỖ BÍCH THÚY

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam
Mã số: 60 22 01 21

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

Người hướng dẫn khoa học: TS. Lê Thị Ngân

Thái Nguyên - 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu trích dẫn đều có nguồn gốc rõ ràng. Các kết quả nghiên cứu trong luận văn đều trung thực và chưa từng được công bố ở bất kỳ công trình nào khác.

Thái Nguyên, tháng 06 năm 2017

Tác giả luận văn

Vũ Thị Thu Hường

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn thạc sĩ này, tác giả xin trân trọng cảm ơn Ban Giám hiệu, Khoa Sau đại học, Khoa văn - Xã hội, Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên cùng các Thầy, Cô giáo đã trực tiếp giảng dạy, giúp đỡ trong suốt quá trình học tập.

Đặc biệt, tác giả xin được bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới giảng viên hướng dẫn TS. Lê Thị Ngân đã luôn tận tình hướng dẫn, chỉ bảo trong suốt thời gian tác giả nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Cuối cùng xin gửi lời cảm ơn đến gia đình, người thân, bạn bè, đồng nghiệp đã giúp đỡ, động viên, tạo điều kiện để tác giả hoàn thành luận văn.

Thái Nguyên, tháng 06 năm 2017

Tác giả luận văn

Vũ Thị Thu Hường

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN i
LỜI CẢM ƠN ii
MỤC LỤC iii
MỞ ĐẦU 1
Chương 1 CƠ SỞ LÍ LUẬN VÀ THỰC TIỄN **12**
1.1. Khái niệm ẩn ức và ẩn ức trong tâm lý học 8
1.1.1. Khái niệm ẩn ức 8
1.1.2. Ẩn ức trong tâm lý học 9
1.1.3. Phân tâm học và văn học nghệ thuật 10
1.1.4. Sự khác biệt giữa ẩn ức với các trạng thái tâm lý tiêu cực khác 17
1.1.5. Ẩn ức hình thành trong những điều kiện, hoàn cảnh nào? 18
1.1.6. Nhận diện ẩn ức 18
1.2. Vấn đề ẩn ức nữ tính 19
1.3. Việc khai thác và phản ánh trạng thái ẩn ức trong lịch sử văn học Việt Nam 23
1.4. Đỗ Bích Thúy và sự nặng lòng của chị với những người phụ nữ vùng cao 27
Tiểu kết 26
Chương 2: NHỮNG CẢM HỨNG ẨN ỨC NỮ TÍNH QUA SÁNG TÁC CỦA ĐỖ BÍCH THÚY **31**
2.1. Nền cảnh của miền núi Đông Bắc 27
2.1.1. Địa lý nhân văn 27
2.1.2. Không gian văn hóa ..... **Error! Bookmark not defined.**
2.2. Người phụ nữ miền núi Đông Bắc 41
2.2.1. Những kiến tạo của người phụ nữ trong đời sống vật chất 41
2.2.2. Những kiến tạo của người phụ nữ trong đời sống tinh thần 45
2.2.3. Sự mặc định của cộng đồng với thân phận của người phụ nữ miền núi 46
2.3. Thân phận người phụ nữ miền núi trong sáng tác của Đỗ Bích Thúy 48
2.3.1. Người phụ nữ không có quyền quyết định tương lai và số phận của chính bản thân mình 48

2.3.2. Người phụ nữ phải chịu nhiều thiệt thòi, áp lực trong gia đình, dòng họ, cộng đồng 57
2.3.3. Người phụ nữ với nỗi khát khao thầm kín, không thể giải tỏa.....67
Tiểu kết 73
Chương 3: MỘT SỐ CÁCH THỨC THỂ HIỆN ẨN ỨC NỮ TÍNH QUA SÁNG TÁC CỦA ĐỖ BÍCH THÚY 74
3.1. Hệ thống biểu tượng 74
3.1.1. Trang phục 75
3.1.2. Bếp lửa.....80
3.1.3. Tiếng đàn môi 84
3.2. Ngôn ngữ 86
3.2.1. Ngôn ngữ đối thoại 87
3.2.2. Lối nói so sánh.....89
Tiểu kết 93
KẾT LUẬN 94
TÀI LIỆU THAM KHẢO 96

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Miền núi phía Bắc, một vùng rộng lớn và đa dạng về cảnh sắc địa lí, đa dạng về thành phần dân tộc. Hơn thế, đây còn là một vỉa tầng dồi dào về trữ lượng tài nguyên nhân văn như văn hóa, văn học nghệ thuật, phong tục - tập quán, lối sống, nếp nghĩ và cá tính con người…Trong những năm gần đây, miền núi phía Bắc được tập trung chú ý, khai thác và dựng xây trên mọi bình diện, từ kinh tế, văn hóa. Con người miền núi là chủ nhân của không gian đó, được tập trung phản ánh hơn cả, từ lối sống ngàn đời đến những đổi thay do thời đại đem lại. Việc phác họa, mô tả về hình ảnh con người nơi đây cũng góp phần vén bức màn bí ẩn của vùng đất xa xôi, hẻo lánh, tách biệt, đưa một cái nhìn toàn diện về những dân tộc anh em, với những đặc thù riêng trong lối sống, nếp nghĩ, hành động, sự khốn khó trong đời sống thường nhật, tinh thần nhân văn, sự mãnh liệt hay cam chịu của những kiếp người…

Tất thảy những điều đó, đạt hiệu quả cao nhất, thực tế và hấp dẫn nhất khi thông qua phương tiện văn học, bắt lấy đời sống, lấy diễn tiến thực tại làm chất liệu phản ánh, sáng tác. "*Tác phẩm chính là sự phản ánh thực tế xã hội qua cách nhìn, cách nghĩ, cách cảm xúc của tác giả"* [14, tr.713]. Vì vậy, cách nhìn của nhà văn trong sáng tác của mình là một yếu tố quan trọng, quyết định đến "sự phản ánh thực tế xã hội" của tác phẩm. Qua cái nhìn, có thể thấy được quan niệm về cuộc đời, con người của tác giả cũng như những khuynh hướng riêng của mỗi tác phẩm. Chẳng hạn như cái nhìn thể hiện khuynh hướng nữ tính qua những sáng tác của nữ sĩ Hồ Xuân Hương hay Bà Huyện Thanh Quan.

Lịch sử văn học trung đại nước ta có một trường hợp đặc biệt là nữ sĩ Hồ Xuân Hương. Những sáng tác của "Bà chúa thơ Nôm" chính là trạng thái khát vọng của người phụ nữ bị chặn lại bởi rào cản hà khắc của chế độ phong kiến đã trở thành những bài thơ quyết liệt mà mong manh, lạnh lùng mà lửa cháy. Cái nhìn trong thơ bà đầy ẩn ức nữ tính. Rất nhiều hình ảnh trong thơ "*Bà chúa thơ Nôm*" dễ gợi sự liên tưởng đến hình ảnh của các bộ phận sinh dục và tính giao nam - nữ. Có những sự vật, hiện tượng qua cái nhìn của bà đã đạt đến độ phát triển sung mãn, đầy gợi cảm nhục dục. Trong tình yêu và hôn nhân, cái nhìn của bà là thiên về sự đổ vỡ, bất hạnh, không

trọn vẹn. Trong cái nhìn về giới tính, đó là sự coi thường, đùa cợt, giễu nhạo đối với nam giới, đồng thời là sự đồng cảm, bênh vực, ủng hộ giới nữ; là sự ấm ức về thân phận trong xã hội vốn không bình đẳng giới.

Trong văn học hiện đại, cũng có nhiều cây bút đề cập đến vấn đề này, nhất là những cây bút nữ như: Phạm Thị Hoài, Võ Thị Hảo, Nguyễn Thị Thu Huệ, Dạ Ngân, Võ Thị Xuân Hà, Y Ban… Gần đây nhất là truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Tư. Có thể nói, cái nhìn nữ tính là biểu hiện quan trọng nhất của khuynh hướng phụ nữ trong truyện ngắn của chị, chi phối những cái nhìn khác. Cái nhìn ẩn ức trong truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư không bộc lộ gay gắt, mãnh liệt như trong thơ của Hồ Xuân Hương nhưng đầy nỗi ám ảnh, xót xa, những khát khao đau đớn.

Trong những năm gần đây, cái tên Đỗ Bích Thúy được độc giả nhắc đến nhiều với những tác phẩm đầy không gian núi và những con người của núi. Chị giành nhiều xúc cảm và sự cảm thông cho nỗi niềm của người phụ nữ, ở một miền đất còn ủ chứa nhiều cũ kĩ, gian khó - Đỗ Bích Thúy, một nhà văn sinh ra và lớn lên trong môi trường miền núi, người dành trọn tâm tình cho không gian núi và đồng bào các dân tộc ít người sinh sống ở đó, đặc biệt là vùng Đông Bắc với đồng bào dân tộc Mông. Những tác phẩm của Đỗ Bích Thúy có một lối viết riêng, rất lôi cuốn và ma mị, ngôn ngữ giản dị theo cách nói của người miền núi, vẻ đẹp của thiên nhiên và khung cảnh miền núi làm mê đắm lòng người, con người trong khung cảnh đó với muôn vàn số phận, những bài học và câu chuyện nhân văn sâu sắc, đó là *Người đàn bà miền núi, Bóng của cây sồi, Đêm cá nổi, Tiếng đàn môi sau bờ rào đá, Ngải đắng ở trên núi, Sau những mùa trăng*… Điểm giao tụ, hằn lên trong những tác phẩm của Đỗ Bích Thúy, đó là đời người, nhất là hình ảnh người phụ nữ miền núi. Họ là trung tâm, là nguyên cớ trong tất cả các tác phẩm của chị, một ẩn tính được khắc họa sâu sắc đó là sức sống mãnh liệt, sự khát khao kiếm tìm tình yêu và hạnh phúc, sự chịu đựng, kìm nén, chấp nhận, lầm lũi, khi họ bị định kiến và quan niệm xã hội chống lại, kìm nén, đóng khung. Chính Đỗ Bích Thúy đã từng chia sẻ và cũng như một câu hỏi, một lời giải thích rằng: *"...Tại sao tôi cứ viết về đàn bà, với những cuộc đời rủi ro và số phận nghiệt ngã, với những cái bướu xấu xí và tấm lưng còng gập? Tại sao những người đàn bà của tôi khi nào cũng phải sống trong những nỗi khát khao lớn hơn dãy Tây Côn Lĩnh, sâu hơn đáy sông Lô - những nỗi khát khao không gì nhấn chìm được, cũng không cách gì đạt*

tới được? Những cuộc đời đầy âu lo, những năm tháng luôn phải đối mặt với thiên nhiên khốc liệt, cõi đời trắc trở, tình yêu mong manh... Tại sao vậy? Phải chăng vì, như một người đã nói với tôi: Cuộc đời đàn bà buồn nhiều hơn vui, lo âu nhiều hơn mãn nguyện? Phải chăng vì, trời sinh ra đàn bà để chẳng sống mấy cho mình? Cuốn sách này tôi vẫn dành cho những người đàn bà. Người đã án ngữ trong kí ức của tôi về vùng đất thân yêu bạt ngàn cây rừng, hoang vu gió, tầm tã mưa, sôi sùng sục nước dưới những dòng sông ngoằn ngoèo cuộn chảy…" [30, tr.7-8]

Đọc tác phẩm của Đỗ Bích Thúy, chúng tôi bị ám ảnh về những người đàn bà núi, nơi đó - họ là nước, hiếm và quý, là khởi nguồn cho sự sống và tồn tại, nước là sức mạnh, là sự mãnh liệt. Nhưng số phận của họ lại tỷ lệ nghịch với bản chất và sự kiến tạo của họ, số phận nghiệt ngã, sức sống nội tâm mãnh liệt, không bao giờ tàn lụi. Chính bởi thế, chúng tôi quyết định chọn chủ đề *"Ẩn ức nữ tính qua sáng tác của Đỗ Bích Thúy"* làm luận văn thạc sĩ, như một hành trình tâm tưởng của cá nhân đến với vùng đất ấy, con người ấy, để giải mã và thấu hiểu, trong chừng mực của bản thân và cũng hi vọng có chút đóng góp nhất định trong tập thể những người đọc và tò mò về những tác phẩm của Đỗ Bích Thúy.

Trong xã hội hiện đại ngày nay, xu hướng bình đẳng về giới là một tiêu chí quan trọng thể hiện sự tiến bộ, công bằng và văn minh trong xã hội. Với đề tài này, hy vọng cũng ít nhiều góp thêm một tiếng nói, một hình ảnh, một góc tiếp cận về vấn đề thực trạng của bình đẳng giới trong khu vực miền núi Đông Bắc nói riêng và xã hội Việt Nam nói chung.

2. Tổng quan vấn đề nghiên cứu

Đã có rất nhiều những tác phẩm văn học lấy đề tài miền núi làm chất liệu khai thác, tập trung một đội ngũ các nhà sáng tác tâm huyết và đam mê. Họ đã tạo được một bức tranh tương đối đa sắc và toàn cảnh về miền núi phía Bắc. Trong đó, con người miền núi được xem và nhìn nhận là trung tâm của mọi sáng tác.

Có thể nói, công trình sớm và mang tính khái quát bước đầu về miền núi dưới góc độ văn học - nghệ thuật là cuốn sách *40 năm văn hóa nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam 1945 - 1985* do Nhà xuất bản Văn hóa ấn loát. Đây là một tập hợp những bài viết sâu sắc về các chủ đề văn hóa - văn nghệ của các dân tộc thiểu số miền núi.

Cùng bàn về khía cạnh song đối giữa truyền thống và hiện đại, tác giả Lâm Tiến với bài nghiên cứu *Vấn đề hiện đại và truyền thống trong văn học các dân tộc thiểu số* đăng trên Tạp chí Văn học năm 1992; bài nghiên cứu *Văn xuôi miền núi và vấn đề truyền thống - hiện đại* của Phạm Duy Nghĩa.

Nhấn mạnh tới khía cạnh bản sắc dân tộc được phản ánh qua các tác phẩm của các tác giả người dân tộc thiểu số là bài viết *Về bản sắc dân tộc trong sáng tác của các nhà thơ dân tộc thiểu số* của Nguyễn Duy Bắc.

Một số tác giả có nhiều thành tựu khi mô tả về bối cảnh và con người miền núi như Cao Duy Sơn với *Ngôi nhà xưa bên suối, Người lang thang;* thơ Y Phương …

Một công trình chuyên khảo với nhan đề *Văn học các dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại* của tác giả Lâm Tiến, do NXB Văn hóa dân tộc ấn loát năm 1995, đã cung cấp một cách khái quát nhất về những đặc trưng của văn học miền núi hiện đại, như đối tượng phản ánh, đặc trưng thể loại, cuộc sống và hình ảnh về miền.

Ngoài ra cũng có thể kể tới các công trình nghiên cứu, các bài viết của tác giả Trần Thị Việt Trung về hình ảnh người phụ nữ dân tộc thiểu số trong văn học, thi ca như: *Hình ảnh người phụ nữ Việt Nam trong thơ ca dân tộc và trong thơ mới (trước năm 1945); Một số đặc điểm nghệ thuật xây dựng nhân vật phụ nữ dân tộc thiểu số trong sáng tác của Tô Hoài và Vi Hồng, Bản sắc dân tộc trong thơ ca các dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại.*

Sau thời kì đổi mới (1986), một cách tiếp cận trên bình diện lý luận và phê bình tác phẩm văn học được một số nhà nghiên cứu, phê bình chú tâm tới, đó là áp dụng lý thuyết phân tâm học vào nghiên cứu và phê bình văn học. Tiêu biểu có thể kể đến các công trình như tác giả Đỗ Lai Thúy với bài viết *"Phê bình văn học Việt Nam: Nhìn nghiêng từ phương pháp"(Nghiên cứu văn học Việt Nam những khả năng và thách thức, Nxb* Thế giới (2009), HN, tr.41-96) và sau đó là cuốn sách *"Phân tâm học và văn hóa nghệ thuật"*; tác giả Ngô Hương Giang với bài viết *"Tiếp nhận phân tâm học ở Việt Nam 1975 đến nay nhìn từ lý thuyết và ứng dụng";* tác giả Cao Hồng với chuyên luận *"Một chặng đường đổi mới lí luận văn học Việt Nam (1986 – 2011)"* do nhà xuất bản hội nhà văn ấn hành năm 2011; tác giả Trần Thanh Hà với *"Học thuyết S.Freud và sự thể hiện của nó trong văn học Việt Nam"…*